TOÀ ÁN NHÂNDÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀXÃ HỘI CHỦNGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/DS-ST
Ngày 26 - 9 - 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản bảo đảm

NHÂNDANH
NƯỚC CỘNG HOÀXÃ HỘI CHỦNGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂNHUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- ***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông H Văn Cương và ông Quàng Văn Tiện

- ***Thư ký phiên toà***: Bà H Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà*:** Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 91/2023/TLST-KDTM ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2023/QĐST-DS ngày 12/9/2023, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân Hng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt.

Địa chỉ: Số 210 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, H Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam Tiến - Chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh Tuấn. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Sơn La.

Địa chỉ: Lô SH4, VinCom Sơn La tổ 3, phường Quyết Thắng, tHnh phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Nam Toàn. Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Sông Mã.

Tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- ***Bị đơn*:** Ông Lò Văn K, sinh năm 1983 và bà Hoàng Thị Thanh G, sinh năm 1985

Địa chỉ: Bản B, xã Chiềng Khg, huyện Sông M, tỉnh Sơn La. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1979 và bà Hoàng Ngọc H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Tổ dân phố b, thị trấn Sông M, huyện Sông M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn ông Nguyễn Nam Toàn trình bày:

Vào ngày 28/9/2021 ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G đã ký hợp đồng tín dụng số HĐTD22220210092 với Ngân Hng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Sơn La với số tiền vay vốn là 3.000.000.000 VNĐ *(Ba tỷ đồng chẵn)*. Mục đích vay vốn: Cho vay sản xuất kinh doanh - bổ sung vốn lưu động ngắn hạn (Kinh doanh mua bán chăn nuôi thủy sản).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm bằng 01 tài sản của ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Thị Ngọc H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0076/2021/HĐTC/PGDSONGMA ký ngày 28/9/2021. Mô tả tài sản đảm bảo như sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT674171. Số vào sổ cấp GCN: CH00456, quyết định số 741/QĐ-UBND, do UBND huyện Sông Mã ấp ngày 15/6/2015 cho ông Nguyễn Văn Hm và bà Nguyễn Thị Mg. Ngày 12/6/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H địa chỉ tại Tổ dân phố m, thị trấn Sông M, huyện Sông M, tỉnh Sơn La. theo hồ sơ số 000172.CN.001.

Quá trình đôn đốc thu hồi nợ: Do không trả được nợ đến hạn nên khoản vay của ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G đã chuyển sang nợ quá hạn từ tháng 03/2023. Kể từ khi khoản vay chuẩn bị chuyển sang nợ quá hạn, Ngân Hng đã nhiều lần làm việc với ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G để đôn đốc tạo điều kiện cho ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G trả nợ tuy nhiên ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ. Ngân Hng đã gửi thông báo nợ quá hạn cho KH và thông báo yêu cầu bàn giao tài sản bảo đảm cho bên bảo đảm nhưng KH và bên bảo đảm không thực hiện. Tính đến ngày 07/06/2023 tổng dư nợ của ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G là 3.187.717.884 VND *(Ba tỷ một trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm mười bảy nghìn tám trăm tám tư đồng)*. Cụ thể như sau:

+ Nợ gốc: 2.999.999.984đ

+ Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ

+ Lãi chậm trả gốc quá hạn: 139.426.025đ

+ Lãi chậm trả lãi quá hạn: 1.111.645đ

Trên cở sở những nội dung đã trình bày ở trên, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân Hng TMCP Bưu điện Liên Việt đề nghị Tòa xem xét và giải quyết các yêu cầu của Ngân Hng cụ thể như sau:

1. Buộc ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ nay cho Ngân Hng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Sơn La số tiền 3.187.717.884 VND *(Ba tỷ một trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm mười bảy nghìn tám trăm tám tư đồng)*. Cụ thể như sau:

+ Nợ gốc: 2.999.999.984đ

+ Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ

+ Lãi chậm trả gốc quá hạn: 139.426.025đ

+ Lãi chậm trả lãi quá hạn: 1.111.645đ

2. Trong thời gian chưa thanh toán nợ, ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải chịu lãi, lãi chậm trả gốc, phí phát sinh theo quy định trong hợp đồng tín dụng/Khế ước nhận nợ đã ký cho đến khi tất toán khoản vay.

3. Ngay sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G không trả nợ gốc hoặc chi trả được một phần khoản nợ thì Ngân Hng TMCP Bưu điện Liên Việt được quyền tiến Hnh xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, cụ thể:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT674171. Số vào sổ cấp GCN: CH00456, quyết định số 741/QĐ-UBND, do UBND huyện Sông Mã ấp ngày 15/6/2015 cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M. Ngày 12/6/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H địa chỉ tại Tổ dân phố m, thị trấn Sông Mmã, huyện Sông Mmã, tỉnh Sơn La. theo hồ sơ số 000172.CN.001.

Bị đơn ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G trình bày:

Chúng tôi nhất trí với lời trình bày của đại diện Ngân Hng về việc vay nợ và số nợ như trên là đúng.

Ngày 28/9/2021 vợ chồng chúng tôi là Lò Văn K và Hoàng Thị Thanh G có đứng ra ký hợp đồng tín dụng số HĐTD22220210092 với Ngân Hng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Sơn La để vay số tiền là 3.000.000.000 VNĐ *(Ba tỷ đồng chẵn)* cho ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H, địa chỉ: Tổ dân phố b, thị trấn Sông M, huyện Sông M, tỉnh Sơn La. Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm bằng 01 tài sản của ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0076/2021/HĐTC/PGDSONGMA ký ngày 28/9/2021. Mô tả tài sản đảm bảo như sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT674171. Số vào sổ cấp GCN: CH00456, quyết định số 741/QĐ-UBND, do UBND huyện Sông Mã cấp ngày 15/6/2015 cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M. Ngày 12/6/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Ngọc H địa chỉ tại Tổ dân phố m, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. theo hồ sơ số 000172.CN.001.

Sau khi được Ngân Hng giải ngân cho khoản vay thì toàn bộ tiền vay chúng tôi đã giao lại cho ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H sử dụng và ông H chịu trách nhiệm trả lãi Hng tháng cho Ngân Hng. Do đó ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H phải chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân Hng Liên Việt. Trường hợp ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H không trả được nợ cho Ngân Hng thì phải bàn giao tài sản đảm bảo của khoản vay cho Ngân Hng phát mại thu hồi nợ theo quy định. Trên thực tế vợ chồng chúng tôi chỉ là người đứng hộ ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H để ký hợp đồng tín dụng. Sau khi Ngân Hng giải ngân số tiền trên chúng tôi đã chuyển số tiền trên cho ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H sử dụng chúng tôi chỉ là người đứng ra ký vay số tiền trên chứ không được sử dụng. Tôi đề nghị anh Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân Hng.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức H trình bày***:** Tôi nhất trí với lời trình bày của đại diện Ngân Hng và ông Lò Văn K, bà Hoàng Thị Thanh G về việc vay nợ và số nợ như trên là đúng. Sau khi Ngân Hng giải ngân số tiền cho ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G thì tôi sử dụng khoản vay, ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G không được sử dụng. Tôi thừa nhận tính đến ngày 22/8/2023 tổng dư nợ của vợ chồng tôi tại Ngân Hng là 3.310.279.864 VND *(Ba tỷ ba trăm mười triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn tám trăm sáu tư nghìn đồng)***.** Cụ thể như sau:

+ Nợ gốc: 2.999.999.984đ

+ Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ

+ Lãi chậm trả gốc quá hạn: 261.018.487đ

+ Lãi chậm trả lãi quá hạn: 2.081.103đ

Phương án trả nợ: Tôi đề nghị đến ngày 30/10/2023, tôi xin trả toàn bộ phần lãi phát sinh và đề nghị Ngân Hng tạo điều kiện cơ cấu khoản vay để tiếp tục trả nợ nếu đến này 30/10/2023 tôi không trả được thì sẽ bàn giao tài sản bảo đảm khoản vay cho Ngân Hng xử lý theo quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Ngọc H: Tòa án đã tiến Hnh triệu tập nhiều lần đến Tòa để cung cấp lời khai nhưng bà H không hợp tác để giải quyết. Qua làm việc với Ban giám hiệu Trường THCS thị trấn Sông Mã - nơi bà H đang công tác, nhưng bà Hoàng Ngọc H vẫn không hợp tác để cung cấp lời khai.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến Hnh xem xét thẩm định tài sản thế chấp, kết quả:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 674171. Số vào sổ cấp GCN: CH 00456, quyết định số 741/QĐ-UBND, do UBND huyện Sông Mã cấp ngày 15/06/2015 cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M. Ngày 12/06/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H CMT số 050312486 và bà Hoàng Ngọc H CMT số: 050419038, địa chỉ tại tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo hồ sơ số 000172.CN.001.

+ Quyền sử dụng đất có 02 thửa gồm thửa số 327 và thửa số 328 thuộc tờ bản đồ số: 8; Tổng diện tích là: 203,3 m^2, trong đó đất ở tại đô thị là 120,0 m^2, đất trồng cây lâu năm là 83,3 m^2 (Giảm 1,3 m^2 đất trồng cây lâu năm so với diện tích đã được cấp GNQSDĐ).

+ Thửa đất có tứ cạnh tiếp giáp như sau:

- Hướng Đông giáp đất Ngân Hng No&PTNT.

- Hướng Tây giáp đất bà Tư, ngõ vào nH.

- Hướng Nam giáp đất ông Đầu.

- Hướng Bắc giáp đường Hai hai bà trưng.

+ Vị trí thửa đất tại: Đường Hai Bà Trưng tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

+ (Đất năm trong quy hoạch đường giao thông có diện tích 10,1 m^2).

(Có sơ đồ kèm theo).

* Tài sản trên đất:

- Một ngôi nH xây 2 tầng, khung cứng chịu lực, xây dựng trên tổng diện tích là 107,4 m^2 (trong đó phần xây dựng trên đất ở đô thị là 72,1m^2, tại thửa số 327; phần xây dựng trên đất trồng cây lâu năm là 35,3m^2, tại thửa số 328) ; Tổng diện tích sử dụng 02 sàn là 214,8m^2; nH xây tường 110 mm, nền lát gạch hoa.

Tại phiên tòa:

Ông Nguyễn Nam Tn - đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết buộc bị đơn ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải trả cho nguyên đơn tính đến ngày xét xử 26/9/2023 khoản nợ gốc: Nợ gốc: 2.999.999.984 đồng; Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290 đồng; Lãi chậm trả gốc quá hạn: 317.761.636 đồng; Lãi chậm trả lãi quá hạn: 2.533.517 đồng. Tổng cộng là 3.367.475.335đ *(Ba tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm ba lăm đồng).*

Bị đơn: Ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G có đơn xin xét xử vắng vắng mặt và có ý kiến trình bày: Toàn bộ khoản vay nêu trên tại Ngân Hng Liên Việt, ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G chỉ là người đứng ra ký hợp đồng vay hộ ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H. Do đó, ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H phải chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân Hng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng có tình trốn tránh, không đến Tòa để giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp Hnh đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Nguyên đơn Ngân Hng TMCP Bưu Điện Liên Việt khởi kiện yêu cầu ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải trả cho nguyên đơn tính đến ngày xét xử (ngày 26/9/2023) tổng dư nợ là 3.367.475.335đ *(Ba tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm ba lăm đồng).* Cụ thể như sau: Nợ gốc: 2.999.999.984đ; Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ; Lãi chậm trả gốc quá hạn: 317.761.636 đồng; Lãi chậm trả lãi quá hạn: 2.533.517 đồng.

Về hướng giải quyết vụ án:

- Căn cứ các Điều 317, 318, 320, 323, 351, 463 và 466 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163.

- Luật Thi Hnh án dân sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hng TMCP Bưu Điện Liên Việt đối với ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G.

Buộc ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân Hng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền tính đến hết ngày 12/9/2023 là: Tính đến ngày xét xử (ngày 26/9/2023) tổng dư nợ là 3.367.475.335đ *(Ba tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm ba lăm đồng).* Cụ thể như sau: Nợ gốc: 2.999.999.984đ; Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ; Lãi chậm trả gốc quá hạn: 317.761.636 đồng; Lãi chậm trả lãi quá hạn: 2.533.517 đồng.

Trường hợp Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G không trả được nợ cho Ngân Hng thì người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H phải chịu trách nhiệm trả nợ thay cho ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G.

Kể từ ngày 26/9/2023 ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải tiếp tục trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng hạn mức tín dụng số: HĐTD22220210092 ngày 28/9/2021 tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

2. Trường hợp ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân Hng TMCP Bưu Điện Liên Việt có quyền yêu cầu Cơ quan Thi Hnh án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT674171. Số vào sổ cấp GCN: CH00456, quyết định số 741/QĐ-UBND, do UBND huyện Sông Mã ấp ngày 15/6/2015 cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M. Ngày 12/6/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị Ngọc H địa chỉ tại Tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. theo hồ sơ số 000172.CN.001. Với các đặc điểm như sau: Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Thửa đất số: 327, 328; Tờ bản đồ số 8. Diện tích 204,6m^2. Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được thanh toán nghĩa vụ của ông K - G và ông H - bà H đối với Ngân Hng TMCP Bưu Điện Liên Việt theo khoản nợ đã nêu ở trên. Nếu thừa thì trả lại cho ông K - bà G và ông H - bà H. Nếu thiếu thì ông H - bà H vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân Hng TMCP Bưu Điện Liên Việt.

3. Về án phí: Buộc ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải nộp 99.349.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn; bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Vụ án theo đơn khởi kiện của Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt đối với Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G cư trú tại huyện Sông Mã yêu cầu phải thanh toán số tiền vay, nợ theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số: HĐTD22220210092; Xét đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng và thu hồi tài sản đảm bảo và được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về tố tụng: Đối với Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng không có lý do. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần và thực hiện các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định. Do đó, Tòa án tiến Hnh xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hợp đồng tín dụng:

Nguyên đơn và bị đơn đã ký Hợp đồng hạn mức tín dụng số: HĐTD22220210092 ngày 28/09/2021 và thực hiện giải ngân số tiền vay nợ gốc là 2.999.999.984đ theo Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 22220210092/05 ngày 12/10/2021. Nguyên đơn đã thực hiện giải ngân cho bị đơn theo đúng các nội dung trong hợp đồng, mục đích để cho bị đơn vay sản xuất kinh doanh - bổ sung vốn lưu động ngắn hạn, kinh doanh mua bán và chăn nuôi thủy sản. Khoản vay này bị chuyển sang nợ quá hạn từ tháng 03/2023 vì bị đơn không trả được nợ đến hạn với khoản vay của mình.

Xét, khi ký kết các Hợp đồng này các bên đều tự nguyện và có đầy đủ tư cách pháp nhân, năng lực Hnh vi dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự, nội dung của hợp đồng không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của Luật nên các bên phải có nghĩa vụ thực hiện.

Theo các tài liệu do nguyên đơn cung cấp, tại phiên hòa giải ngày 22/8/2023 cho thấy các bên cũng thừa nhận tính đến hết ngày 22/8/2023 tổng dư nợ là 3.310.279.864đ *(Ba tỷ ba trăm mười triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn tám trăm sáu tư nghìn đồng)*. Cụ thể như sau: Nợ gốc: 2.999.999.984đ; Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ; Lãi chậm trả gốc quá hạn: 261.018.487đ; Lãi chậm trả lãi quá hạn: 2.081.103đ có bảng kê tính lãi kèm theo đơn khởi kiện.

Tính đến ngày xét xử (ngày 26/9/2023) tổng dư nợ là 3.367.475.335đ *(Ba tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm ba lăm đồng)*. Cụ thể như sau: Nợ gốc: 2.999.999.984đ; Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ; Lãi chậm trả gốc quá hạn: 317.761.636 đồng; Lãi chậm trả lãi quá hạn: 2.533.517 đồng. Số tiền lãi do nguyên đơn đề nghị là phù hợp

với cách tính lãi được hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2019/NQ – HĐTP ngày 10/11/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Xét, việc tính lãi quá hạn và trong hạn của nguyên đơn không vi phạm quy định của pháp luật về tính lãi nên HĐXX không có căn cứ để tính lại lãi mà chấp nhận số tiền lãi như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì vậy, buộc bị đơn ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải có nghĩa vụ trả nguyên đơn tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày xét xử (ngày 26/9/2023) tổng dư nợ là 3.367.475.335đ *(Ba tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm ba lăm đồng)*. Cụ thể như sau: Nợ gốc: 2.999.999.984đ; Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ; Lãi chậm trả gốc quá hạn: 317.761.636 đồng; Lãi chậm trả lãi quá hạn: 2.533.517 đồng và phải tiếp tục trả lãi từ ngày 26/9/2023 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng hạn mức tín dụng số: HĐTD22220210092 ngày 28/09/2021 Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 22220210092/05 ngày 12/10/2021 trên mức dư nợ gốc thực tế.

[3.2] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ của nguyên đơn:

Để đảm bảo cho khoản vay tín dụng của bị đơn, các bên đã ký hợp đồng thế chấp bất động sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT674171. Số vào sổ cấp GCN: CH00456, quyết định số 741/QĐ-UBND, do UBND huyện Sông Mã ấp ngày 15/6/2015 cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M. Ngày 12/6/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H địa chỉ tại Tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. theo hồ sơ số 000172.CN.001. Việc thế chấp này đã được lập tHnh văn bản là Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, có số 0076/2021/HĐTC/PGDSONGMA ngày 28/8/2021, được thực hiện việc chứng thực tại UBND thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Ngày 28/8/2021 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Sơn La – Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Sông Mã chứng nhận việc thế chấp bằng quyền sử dụng đất nêu trên đã được đăng ký theo quy định của pháp luật.

Kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 11/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thể hiện: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 674171. Số vào sổ cấp GCN: CH 00456, quyết định số 741/QĐ-UBND, do UBND huyện Sông Mã cấp ngày 15/06/2015 cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M. Ngày 12/06/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H CMT số 050312486 và bà Hoàng Ngọc H CMT số: 050419038, địa chỉ tại tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo hồ sơ số 000172.CN.001. Địa chỉ thửa đất tại tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông mã, tỉnh Sơn La

* Quyền sử dụng đất có 02 thửa gồm thửa số 327 và thửa số 328 thuộc tờ bản đồ số: 8; Tổng diện tích là: 203,3 m^2, trong đó đất ở tại đô thị là 120,0 m^2, đất trồng cây lâu năm là 83,3 m^2 (Giảm 1,3 m^2 đất trồng cây lâu năm so với diện tích đã được cấp GNQSDĐ).

+ Thửa đất có tứ cạnh tiếp giáp như sau:

- Hướng Đông giáp đất Ngân Hng No&PTNT.

- Hướng Tây giáp đất bà Tư, ngõ vào nH.

- Hướng Nam giáp đất ông Đầu.

- Hướng Bắc giáp đường Hai hai bà trưng.

+ Vị trí thửa đất tại: Đường Hai Bà Trưng tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

***** Tài sản trên đất:

Một ngôi nH xây 2 tầng, khung cứng chịu lực, xây dựng trên tổng diện tích là 107,4 m^2 (trong đó phần xây dựng trên đất ở đô thị là 72,1m^2, tại thửa số 327; phần xây dựng trên đất trồng cây lâu năm là 35,3m^2, tại thửa số 328) ; Tổng diện tích sử dụng 02 sàn là 214,8m^2; nH xây tường 110 mm, nền lát gạch hoa.

(*có sơ đồ xem xét thẩm định kèm theo*)

Xét thấy: Các chủ thể ký kết hợp đồng thế chấp có đầy đủ năng lực Hnh vi dân sự và tư cách pháp nhân, trên sơ sở tự nguyện, các điều khoản của hợp đồng không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, tài sản thế chấp được đăng ký tại cơ quan NH nước có thẩm quyền, hợp đồng thế chấp phù hợp pháp luật về cả hình thức và nội dung. Yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ của Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt là có cơ sở và đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật Dân sự và Nghị định số 63/2006/NĐ – CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 về Giao dịch đảm bảo và Nghị định số 11/2012/NĐ – CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 63/2006/NĐ – CP ngày 29 tháng 12 năm 2006.

Do vậy, chấp nhận yêu cầu của Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt về việc đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[6] Về án dân phí sơ thẩm có giá ngạch: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 292, 293, 298, 317, 318, khoản 7 Điều 323, Điều 351, Điều 500; các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 90, 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận toàn bộ nội dung đơn khởi kiện của Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt đối với ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G.

1.1. Buộc ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải thanh toán cho Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt tổng số tiền nợ tính đến ngày xét xử (ngày 26/9/2023) tổng dư nợ là 3.367.475.335đ *(Ba tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm ba lăm đồng)*. Cụ thể như sau: Nợ gốc: 2.999.999.984đ; Nợ lãi trong hạn, quá hạn (trên nợ gốc): 47.180.290đ; Lãi chậm trả gốc quá hạn: 317.761.636đ; Lãi chậm trả lãi quá hạn: 2.531.571đ.

Buộc ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc. Mức lãi suất áp dụng được căn cứ vào thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân Hng cho vay thì lãi suất mà khách Hng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân Hng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân Hng cho vay.

Trường hợp Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G không trả được nợ cho Ngân Hng thì buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H phải chịu trách nhiệm trả nợ thay cho ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G.

1.2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G không thanh toán được khoản nợ nêu trên và số tiền nợ phát sinh đến thời điểm thanh toán thì Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên phát mại, bán đấu giá tài sản thế chấp sau đây để thu hồi nợ:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có địa chỉ tại tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; đất đã được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nH ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 674171. Số vào sổ cấp GCN: CH 00456, quyết định số 741/QĐ-UBND, do UBND huyện Sông Mã cấp ngày 15/06/2015 cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M. Ngày 12/06/2018 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Đức H CMT số 050312486 và bà Hoàng Ngọc H CMT số: 050419038, địa chỉ tại tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo hồ sơ số 000172.CN.001. Địa chỉ thửa đất tại tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông mã, tỉnh Sơn La

* Quyền sử dụng đất có 02 thửa gồm thửa số 327 và thửa số 328 thuộc tờ bản đồ số: 8; Tổng diện tích là: 203,3 m^2, trong đó đất ở tại đô thị là 120,0 m^2, đất trồng cây lâu năm là 83,3 m^2 (Giảm 1,3 m^2 đất trồng cây lâu năm so với diện tích đã được cấp GNQSDĐ).

Thửa đất có tứ cạnh tiếp giáp như sau:

- Hướng Đông giáp đất Ngân Hng No&PTNT.

- Hướng Tây giáp đất bà Tư, ngõ vào nH.

- Hướng Nam giáp đất ông Đầu.

- Hướng Bắc giáp đường Hai hai bà trưng.

+ Vị trí thửa đất tại: Đường Hai Bà Trưng tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

***** Tài sản trên đất:

- Một ngôi nH xây 2 tầng, khung cứng chịu lực, xây dựng trên tổng diện tích là 107,4 m^2 (trong đó phần xây dựng trên đất ở đô thị là 72,1m^2, tại thửa số 327; phần xây dựng trên đất trồng cây lâu năm là 35,3m^2, tại thửa số 328) ; Tổng diện tích sử dụng 02 sàn là 214,8m^2; nH xây tường 110 mm, nền lát gạch hoa.

(Có sơ đồ kèm theo)

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp nêu trên mà vẫn không đủ để thanh toán cho khoản nợ của ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G với Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt thì ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G tiếp tục có nghĩa vụ phải thanh toán hết số tiền còn lại cho Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt.

Trong trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp nêu trên để thanh toán cho khoản nợ của ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G với Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt còn thừa thì Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt có trách nhiệm trả lại ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G tiền thừa còn lại sau khi trừ đi số tiền đã thanh toán cho khoản nợ.

Trường hợp ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ gồm nợ gốc và lãi phát sinh tại thời điểm thanh toán cho Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt mà không phải xử lý tài sản đảm bảo được nêu trên thì các bên liên quan trong hợp đồng thế chấp phải làm thủ tục xóa thế chấp và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Đức H và bà Hoàng Ngọc H.

2. Về án phí:

Ông Lò Văn K và bà Hoàng Thị Thanh G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 99.349.000đ (*Chín mươi chín triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

Ngân Hng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 48.000.000đ *(Bốn mươi tám triệu đồng*) theo biên lại thu số AA/2021/0003078 ngày 3/7/2023 tại Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2023). Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết đúng quy định.

Trường hợp Bản án này được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi Hnh án dân sự; Thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Sông Mã;
- Tòa án Tỉnh;
- CCTHADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.MHỘI ĐỒNG XÉTXỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lô Văn Long